

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26-8-2022
V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Linh.

Ông Trần Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2022/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp xin ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 và Thông báo về việc dời ngày xét xử số: 22/2022/TB-TA ngày 28 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1985 (có mặt).

Cư trú tại: ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Lê Phú H, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 10/5/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Phú H tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện U. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Hiện tại anh chị đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Lê Phú H.

Về nuôi con chung: Gồm có 01 người tên Lê Phú H1, sinh ngày 28/12/2013 Hiện đang sống cùng chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu nuôi và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lê Phú H đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh Lê Phú H vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa chị H yêu cầu ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.490.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ khi bản án có hiệu lực đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Phú H vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Lê Phú H.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lê Phú H tìm hiểu, tự nguyện kết hôn vào năm 2011 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 85 năm 2012 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Chị H nhận thấy cuộc sống của anh chị có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị H yêu cầu ly hôn, anh H không có ý kiến phản hồi. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của chị H và anh H là có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị H, chị H được ly hôn với anh Lê Phú H.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 01 người tên Lê Phú H1, sinh ngày 28/12/2013. Hiện đang sống cùng chị H. Sau khi ly hôn chị H có yêu cầu nuôi và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.490.000 đồng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi. Cháu H1 có nguyện vọng sống cùng chị H. Anh H không có ý kiến phản hồi về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị H. Hội đồng xét xử tôn trọng ý kiến của cháu H1, chị H đủ điều kiện để nuôi con nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình để chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Phú H1, sinh ngày 28/12/2013. Do chị H nuôi con nên anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.490.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Kể từ khi chị Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lê Phú H chậm thi hành khoản tiền trên cho chị H, thì anh H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[5] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng. Chị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020043 ngày 10/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu. Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Lê Phú H phải chịu 300.000 đồng.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Lê Phú H.

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H, chị Lê Thị H được ly hôn với anh Lê Phú H.

Về nuôi con chung: chị Lê Thị H được tiếp tục nuôi Lê Phú H1, sinh ngày 28/12/2013. Anh Lê Phú H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Phú H1 mỗi tháng 1.490.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

Kể từ khi chị Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lê Phú H chậm thi hành khoản tiền trên cho chị H, thì anh H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Anh Lê Phú H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Lê Thị H.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng. Chị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020043 ngày 10/5/2022 tại Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Ngọc Hiền được chuyển thu. Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Lê Phú H phải chịu 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- UBND xã K, huyện U;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương